

HƯỚNG DẪN

Thực hiện chế độ miễn học phí, hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 238/2025/NĐ-CP, ngày 03/9/2025 của Chính phủ và chế độ học sinh khuyết tật theo Thông tư số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC

Thực hiện Nghị định số 238/2025/NĐ-CP, ngày 03/9/2025 của Chính phủ về chế độ miễn học phí, hỗ trợ chi phí học tập và Thông tư số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC, ngày 31/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về chế độ học sinh khuyết tật.

Trường THCS Ba Động hướng dẫn đối tượng, trình tự và thủ tục hồ sơ để hưởng các chế độ trên như sau:

I. Đối tượng được miễn học phí, hỗ trợ chi phí học tập và chế độ học sinh khuyết tật

1. Miễn học phí: Học sinh toàn trường

2. Hỗ trợ chi phí học tập:

1/ Học sinh mồ côi cả cha lẫn mẹ.

2/ Học sinh là người khuyết tật.

3/ Học sinh có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

4/ Học sinh mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ (trong trường hợp ở với người giám hộ) có nơi thường trú và đang học tại cơ sở giáo dục ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền hoặc học tại cơ sở giáo dục trên địa bàn khác theo quy định của địa phương trong trường hợp trên địa bàn thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo không có cơ sở giáo dục.

3. Học bổng học sinh khuyết tật: Học sinh khuyết tật đang học tại trường.

II. Hồ sơ thủ tục, trình tự thực hiện miễn học phí, hỗ trợ chi phí học tập và chế độ học sinh khuyết tật.

1. Miễn học phí:

- Học sinh không phải nộp đơn đề nghị miễn học phí.

Trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày khai giảng năm học, Kế toán nhà trường lập danh sách học sinh toàn trường được miễn học phí trình Hiệu trưởng.

2. Hỗ trợ chi phí học tập

Trong vòng 45 ngày làm việc kể từ ngày khai giảng năm học, học sinh thuộc đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập nộp hồ sơ cho giáo viên chủ nhiệm gồm đơn theo mẫu tại Phụ lục 1, kèm theo bản sao chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao từ sổ gốc giấy tờ trong trường hợp sau: Giấy xác nhận mồ côi cả cha lẫn mẹ do Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trực thuộc cấp tỉnh đối với học sinh mồ côi cả cha lẫn mẹ; Giấy xác nhận khuyết tật hoặc Quyết định về việc trợ cấp xã hội do Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trực thuộc cấp tỉnh cấp cho học sinh là người khuyết tật; Giấy xác nhận hộ nghèo do Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trực thuộc cấp tỉnh cấp cho học sinh có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ

Trong thời gian 05 ngày kể từ ngày học sinh kết thúc nộp hồ sơ, giáo viên chủ nhiệm kiểm tra hoàn thành nội dung hồ sơ học sinh. Đối với những giấy tờ mà học sinh nộp bản sao (không chứng thực) thì giáo viên chủ nhiệm phải đối chiếu với bản chính và ký xác nhận phía sau các loại giấy tờ bản sao sau khi đã đối chiếu với bản chính.

Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày thông báo cho giáo viên chủ nhiệm nộp hồ sơ, bộ phận kế toán tổng hợp và tham mưu Hiệu trưởng nhà trường thẩm định hồ sơ và phê duyệt danh sách người học được hỗ trợ chi phí học tập.

Học sinh thuộc diện miễn học phí và hỗ trợ chi phí học tập chỉ phải làm 01 bộ hồ sơ nộp lần đầu cho cả thời gian học tập. Riêng đối với người học thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo thì vào mỗi đầu học kỳ phải nộp bổ sung giấy xác nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo để làm căn cứ xem xét miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cho kỳ học tiếp theo.

3. Đối tượng không được miễn học phí và hỗ trợ chi phí học tập

Không áp dụng chế độ miễn học phí và hỗ trợ chi phí học tập trong thời gian học sinh bị kỷ luật, ngừng học hoặc buộc thôi học, bảo lưu, **học lưu ban**, học lại, học bổ sung. Trường hợp học sinh phải dừng học, học lại, bảo lưu, lưu ban (không quá một lần) do ốm đau, tai nạn hoặc dừng học vì lý do bất khả kháng không do kỷ luật hoặc tự thôi học thì Hiệu trưởng xem xét cho tiếp tục học tập theo quy định (trên cơ sở đề nghị của giáo viên chủ nhiệm) và tiếp tục được hưởng chính sách hỗ trợ quy định tại Nghị định này.

4. Chế độ hỗ trợ chi phí học tập

Nhà nước cấp trực tiếp tiền hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh được hưởng với mức 150.000 đồng/học sinh/tháng để mua sách, vở và các đồ dùng học tập khác. Thời gian được hưởng theo thời gian học thực tế và không quá 9 tháng/năm

học và thực hiện chi trả 02 lần trong năm vào đầu các học kỳ của năm học. Hình thức cấp: chuyển khoản.

Trường hợp học sinh đã nộp hồ sơ đúng theo quy định tại Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ về chế độ miễn học phí, hỗ trợ chi phí học tập nhưng chưa nhận được tiền cấp bù miễn học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo thời hạn quy định thì được truy lĩnh hoặc giảm trừ trong lần chi trả tiếp theo.

5. Trình tự, thủ tục hồ sơ và phương thức chi trả học bổng cho người khuyết tật

a) Trình tự, thủ tục và hồ sơ:

Trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày bắt đầu năm học, kế toán thông báo cho giáo viên chủ nhiệm để thông báo cho người khuyết tật về chính sách đối với người khuyết tật và nộp một bộ hồ sơ bao gồm:

- Giấy chứng nhận khuyết tật do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định của Nhà nước (bản sao có chứng thực hoặc bản sao có xác nhận của giáo viên chủ nhiệm sau khi đã đối chiếu bản gốc).

- Giấy chứng nhận là hộ nghèo do UBND xã, phường cấp (bản sao có chứng thực hoặc bản sao có xác nhận của giáo viên chủ nhiệm sau khi đã đối chiếu bản gốc).

Nhà trường giao kế toán tham mưu tổ chức quy trình kiểm tra, đối chiếu và chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ, tổng hợp, lập danh sách và dự toán kinh phí báo cáo cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp để cơ quan quản lý cấp trên thẩm định, phê duyệt, tổng hợp báo cáo cơ quan tài chính trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kinh phí thực hiện chính sách học bổng và hỗ trợ chi phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật đang học tại cơ sở giáo dục.

b) Phương thức chi trả

Kinh phí thực hiện chính sách học bổng cho người khuyết tật đang theo học tại trường được cân đối trong dự toán kinh phí hàng năm phân bổ cho trường. Căn cứ vào dự toán kinh phí sự nghiệp giáo dục đã được phê duyệt, nhà trường thực hiện việc quản lý kinh phí, tổ chức chi trả học bổng cho người khuyết tật theo khoản 1 và khoản 2 Điều 7 Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC;

- c) Thời gian cấp học bổng: việc chi trả học bổng được thực hiện 02 lần trong năm: lần 01 chi trả vào tháng 9 hoặc tháng 10, tháng 11; lần 02 chi trả vào tháng 3 hoặc tháng 4, tháng 5. Việc chi trả học bổng phải đảm bảo thuận tiện cho người khuyết tật đi học. Trường hợp người học chưa nhận được chế độ theo thời hạn quy định thì được truy lĩnh trong kỳ chi trả tiếp theo.

Trên đây là hướng dẫn trình tự, thủ tục thực hiện chế độ miễn học phí, hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ

và chế độ học sinh khuyết tật theo Thông tư số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề gì không rõ thì liên hệ Kế toán trưởng để được giải đáp./.

Nơi nhận:

- Phòng VHXX xã Ba Động(b/c);
- HT(c/đ);
- TB ĐDCMHS(biết);
- PHT,GV,KT(th/h);
- Lưu: VT-KT.

HIỆU TRƯỞNG

Đặng Quang Trí